

Số: 174 /KH-THPTLN

Lộc Ninh, ngày 18 tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kì II năm học 2024-2025

Kính gửi: - Tổ trưởng chuyên môn
 - Giáo viên chủ nhiệm
 - Công Đoàn
 - Đoàn Thanh niên

- Thực hiện Kế hoạch số 3947/SGDDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Sở GD-ĐT Bình Phước về hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá và sơ kết, tổng kết năm học 2024-2025;

- Thực hiện Công văn số 3398/SGDDĐT-GDTrH ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

- Căn cứ tình hình thực tế, Trường THPT Lộc Ninh xây dựng Kế hoạch Tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kỳ II, năm học 2024-2025, như sau:

I/ HƯỚNG DẪN CHUNG

1. Mục đích, yêu cầu

a) Nhằm xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ rèn luyện và học tập của học sinh theo yêu cầu cần đạt được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; cung cấp thông tin chính xác, kịp thời để học sinh điều chỉnh hoạt động rèn luyện và học tập, cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên điều chỉnh hoạt động dạy học.

b) Việc xây dựng đề kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kì thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 3398/SGDDĐT-GDTrH ngày 22/8/2024; Công văn số 2427/SGDDĐT-GDTrH ngày 23/8/2024 của Sở GD&ĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học; giáo dục thường xuyên năm học 2024-2025; Công văn số 267/SGDDĐT-GDTrH về việc thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với cấp THCS, THPT; Công văn số 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17/12/2024 của Bộ GD&ĐT.

c) Công tác tổ chức kiểm tra, đánh giá đảm bảo tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong rèn luyện và học tập của học sinh.

d) Thực hiện kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh THPT theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

2. Nội dung, hình thức, thời gian làm bài kiểm tra

a) Nội dung kiểm tra

- Kiểm tra những kiến thức cơ bản, khả năng vận dụng và kỹ năng thực hành của học sinh trong phạm vi môn học, bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với năng lực nhận thức của học sinh.

- Đảm bảo tính khoa học, chính xác, chặt chẽ, thể hiện mức độ yêu cầu cần đạt của mỗi môn học, lời văn, câu chữ rõ ràng, không sai sót.

- Đề kiểm tra phải phân loại được trình độ, năng lực, phẩm chất của học sinh, phù hợp tâm sinh lý học sinh và thời gian quy định đối với từng môn học.

- Đề kiểm tra được xây dựng trên ma trận đề bảng đặc tả gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) ở 4 mức độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp và vận dụng cao; tỉ lệ các câu hỏi và bài tập theo các mức độ trên phải phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi ở mức vận dụng và vận dụng cao.

b) Hình thức kiểm tra

- Kết hợp tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành, nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; đối với các vấn đề mang tính xã hội và nhân văn cần tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự, quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

- Đối với môn Ngữ văn: Ra đề theo hình thức tự luận. Khuyến khích kết hợp tự luận và trắc nghiệm khách quan.

- Đối với các môn còn lại: Ra đề theo hình thức kết hợp tự luận với trắc nghiệm khách quan và theo đặc trưng và hướng dẫn thực hiện chương trình của từng bộ môn.

Lưu ý: Tổ trưởng tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị học sinh lớp 12 làm quen với định hướng đề thi tốt nghiệp trung học phổ thông.

c) Thời gian làm bài kiểm tra

- Môn Toán, Ngữ văn: 90 phút

- Môn Tiếng Anh: 60 phút (kể cả phần Nghe)

- Các môn còn lại : 45 phút

3. Tổ chức ra đề

a) Đối với khối lớp 12

Tổ chức kiểm tra, đánh giá theo đề chung của Sở GD&ĐT bằng bài kiểm tra trên giấy (bao gồm: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh và GDKT&PL, Công nghệ, Tin học, theo cấu trúc, ma trận đề kiểm tra, đánh giá tại Công văn số 3860/SGDDĐT-GDTrH; Công văn số 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17/12/2024 của Bộ GD&ĐT).

b) Đối với khối 10,11

Tổ chức kiểm tra, đánh giá theo đề chung của Trường (bao gồm các môn: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, GDKT&PL, Công nghệ, Tin học) theo cấu trúc, ma trận đề kiểm tra, đánh giá tại Công văn số 3860/SGDDĐT-GDTrH).

Các tổ chuyên môn hợp tổ thống nhất nội dung ôn tập, ma trận đề và ra đề đúng

trọng tâm.

Tổ trưởng chuyên môn phân công giáo viên ra đề và chịu trách nhiệm nội dung ra đề, bảo mật cho đến giờ kiểm tra.

Mỗi môn ra 01 đề chính thức và 01 đề dự bị.

Mỗi đề phối trộn ít nhất 4 mã đề khác nhau, tỷ lệ phần % tự luận trong đề do tổ trưởng quyết định.

4. Hình thức phân bố phòng thi

- SBD học sinh được xếp theo vần ABC, phân bố như sau:

+ Khối 12: 17 phòng; khối 11: 20 phòng; khối 10: 25 phòng.

5. Thời gian kiểm tra

+ Khối 12 : Kiểm tra vào các buổi SÁNG từ 23/4 đến 26/4/2025.

+ Khối 11: Kiểm tra vào các buổi SÁNG từ 07/5 đến 10/5/2025.

+ Khối 10: Kiểm tra vào các buổi CHIỀU từ 07/5 đến 10/5/2025.

Lưu ý: Các môn: Âm nhạc, Mỹ thuật, GDQP-AN và GDTC giáo viên bố trí kiểm tra theo TKB hiện hành (liên kế trước tuần kiểm tra)

6. Lưu trữ đề và bài kiểm tra

- Sau khi kết thúc kỳ kiểm tra, Tổ trưởng nộp đề, ma trận đặc tả và đáp án (cả chính thức và dự phòng) qua email: thach558@gmail.com để nhà trường lưu giữ.

- Sau khi hoàn tất việc chấm - trả và sửa bài kiểm tra cho học sinh, giáo viên nộp toàn bộ bài kiểm tra, phiếu chấm cho nhà trường lưu giữ.

7. Chấm, trả, sửa bài kiểm tra

- Tổ trưởng bố trí thời gian và phân công giáo viên chấm bài tập trung tại trường; chọn lựa thiết bị chấm bài phù hợp, độc lập.

- GV BM thực hiện 01 tiết trả và sửa bài kiểm tra trên lớp, để học sinh đối chiếu đáp án, điểm. Học sinh được chấm phúc khảo nếu bài chấm sai sót.

III/ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện

- Ngày 18/4: Hiệu trưởng xây dựng và ban hành kế hoạch kiểm tra cuối kỳ II.
- Hạn chót 02/5/2025: Tổ trưởng nộp đề kiểm tra (chính thức và dự bị) + PHIẾU LÀM BÀI khối 10,11. (riêng PHIẾU LÀM BÀI khối 12 tổ trưởng nộp trước ngày 23/4).
- Tổ sao in lên kế hoạch làm việc sau khi nhận đề kiểm tra.
- Từ 23/4 đến 26/4: Tổ chức kiểm tra khối 12 theo Lịch Sở GD.
- Từ 07/5 đến 10/5/2025: Tổ chức kiểm tra khối 11, 10 theo Lịch nhà trường.
- Từ 28 /4 đến trước ngày 07/5: Chấm, trả , sửa bài, nhập điểm đối với khối 12 (lưu ý: nghỉ lễ 30/4 và 1/5 từ 30/4 đến 04/5)
- Từ 12/5 đến 17/5: Chấm, trả , sửa bài, nhập điểm đối với khối 10,11.

2. Phân công nhiệm vụ

a. Hiệu trưởng

- Xây dựng và ban hành kế hoạch Kiểm tra cuối học kỳ II
- Ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ kỳ thi.



- Tổ chức triển khai quy chế coi thi

b. Tổ chuyên môn

- Hợp tổ chuyên môn thống nhất nội dung ôn tập, ra đề, phân công ra đề.
- Tổ trưởng hoàn thành các biểu mẫu báo cáo nộp về BGH.
- Phân công giáo viên chấm bài, thống kê kết quả.

c. Giáo viên bộ môn

- Hoàn thành các cột điểm trước khi kiểm tra cuối kỳ II.
- Chủ động ôn tập cho học sinh theo PPCT trước khi kiểm tra.
- Chấm, sửa và trả bài kiểm tra HKI cho học sinh, nhập điểm trên hệ thống.
- Lưu bài kiểm tra theo kế hoạch của nhà trường.

d. Giáo viên chủ nhiệm

- Thông báo đến học sinh và phụ huynh kế hoạch kiểm tra.
- Quán triệt học sinh tinh thần, ý thức làm bài kiểm tra, sinh hoạt quy chế thi, hướng dẫn học sinh cách ghi phiếu trả lời, ...
- Cập nhật thông tin, số lượng học sinh vắng, sự cố trong quá trình kiểm tra, báo BGH để có hướng xử lý, kế hoạch kiểm tra bù.

e. Tổ sao in đề kiểm tra

- Nhận đề, sao in, đóng gói, niêm phong túi đề đủ số lượng cho từng phòng thi
- Bàn giao đề kiểm tra đúng thời gian quy định.
- Đảm bảo tuyệt đối an toàn bí mật chính xác trong từng khâu.

Trên đây là hướng dẫn tổ chức kiểm tra cuối kỳ II, năm học 2024-2025. Đề nghị các tổ chuyên môn, GVCN, GVBM nghiên cứu thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, nếu có thắc mắc liên hệ trực tiếp Thầy Thạch (0911568558) để hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Giáo viên chủ nhiệm;
- Tổ trưởng chuyên môn;
- Công Đoàn;
- Đoàn Thanh niên;
- Lưu VP

KT. HIỆU TRƯỞNG

P. HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Thạch

LỊCH KIỂM TRA KHỐI 12 - BUỔI SÁNG



Stt	Môn	Thời gian làm bài	
		Ngày Kiểm tra	Thời gian bắt đầu/ kết thúc
1	Ngữ văn 12	23/4/2025	Từ 7h15 – 8h45
2	Vật lí 12	23/4/2025	Từ 9h15 – 10h00
3	Địa lí 12	23/4/2025	Từ 10h30 – 11h15
4	Tiếng Anh 12	24/4/2025	Từ 7h15 – 8h15
5	Hoá học 12	24/4/2025	Từ 8h45 – 9h30
6	Lịch sử 12	24/4/2025	10h00 – 10h45
7	Sinh học 12	25/4/2025	Từ 7h15 – 8h00
8	GDKT&PL 12	25/4/2025	Từ 8h30 – 9h15
9	Công nghệ 12 (nông nghiệp, công nghiệp)	25/4/2025	Từ 9h45 – 10h30
10	Toán học 12	26/4/2025	Từ 7h15 – 8h45
11	Tin học 12	26/4/2025	9h15 – 10h00

- Học sinh tập trung lúc 6h45 tại các phòng thi.

- Phòng thi được bố trí như sau:

1	12a1	Phòng số 01
2	12a2	Phòng số 02
3	12a3	Phòng số 03
4	12a4	Phòng số 04
5	12a5	Phòng số 05
6	12a6	Phòng số 06
7	12a7	Phòng số 07
8	12a8	Phòng số 08
9	12a9	Phòng số 09
10	12a10	Phòng số 10
11	12a11	Phòng số 11
12	12a12	Phòng số 12
13	12a13	Phòng số 13
14	10a11	Phòng số 14
15	10a12	Phòng số 15
16	10a13	Phòng số 16
17	10a14	Phòng số 17

LỊCH KIỂM TRA CUỐI KỲ II- KHỐI 11- BUỔI SÁNG

Năm học 2024 - 2025

NGÀY KIỂM TRA	MÔN KIỂM TRA	THỜI GIAN LÀM BÀI
07/5 THỨ TƯ	Ngữ văn (90P) (20 phòng: P1-P20)	7h00 – 8h30
	Tin học (20 phòng: P1-P20)	9h00 – 9h45
	Vật lý (11a1,2,3,4,5,6,7,8,9)(15 phòng: P1-P15)	10h15- 11h00
08/5 THỨ NĂM	Lịch sử (20 phòng: P1-P20)	7.00- 7.45
	Tiếng Anh (60 phút) (20 phòng: P1-P20)	8h15 - 9h15
	Hóa (11a1,2,3,10) (7 phòng: P1-P7)	9h45- 10h30
09/5 THỨ SÁU	Toán (90P) (20 phòng: P1-P20)	7h 00- 8h30
	Địa (11a4,5,6,7,8,9,10,11,12) (15 phòng: P1-P15)	9h00 - 9h45
	GDKTPL (11a10,11,12)(5 phòng: P1-P5)	10h15 -11h00
10/5 THỨ BẢY	CN(11a4,5,6,7,8,9) (11 phòng: CNCN: P1-P6, CNNN: P7-P11)	7.00-7.45
	Sinh (11a1,2,3) (5 phòng: P12-P16)	

LỊCH KIỂM TRA CUỐI KỲ II - KHỐI 10 - BUỔI CHIỀU
Năm học 2024 - 2025

NGÀY KIỂM TRA	MÔN KIỂM TRA	THỜI GIAN LÀM BÀI
07/5 THỨ TƯ	Ngữ văn(90P) (24 phòng: P1-P24)	13h45- 15h15
	Vật lý (10A2,3,4,5,6,7,8) (12 phòng:từ P1-P12) Sinh (10A1,11,12) (6 phòng: từ P13 - P18)	15h45- 16h30
08/5 THỨ NĂM	Tiếng Anh (60 phút) (24 phòng: P1-P24)	13h45- 14h45
	Lịch sử (24 phòng: P1-P24)	15h15- 16h00
	Hóa học (10A1,2,3,4,9,10) (11 phòng: P1-P11)	16h15- 17h00
09/5 THỨ SÁU	Toán (90P) (24 phòng: P1-P24)	13.45 - 15.15
	GDKTPL (10A8,9,10,11,12,13,14) (13 phòng: P1-P13)	15h 45 - 16h30
10/5 THỨ BẢY	Tin học (24 phòng: P1-P24)	13.45- 14.30
	Địa (10A5,6,7,9,10,11,12,13,14) (16 phòng: P1-P16)	15h00 - 15h45
	CN (10A1,2,3,4,5,6,7) (13 phòng: CNCN: P1-P7, CNNN: P8-P12)	16h15 - 17h00